

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TRÍ THỨC VÀ Ý NGHĨA TRONG VIỆC SỬ DỤNG, ĐÀO TẠO ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

HO CHI MINH THOUGHT ABOUT INTELLECTUALS AND MEANINGS
IN THE USE AND TRAINING OF INTELLECTUALS IN VIETNAM TODAY

ĐINH THẾ HOÀNG^(*)

TÓM TẮT: Trí thức là lực lượng chủ yếu, nòng cốt sáng tạo ra tri thức và truyền bá tri thức, góp phần to lớn vào sự tiến bộ xã hội. Việc xây dựng và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức là chiến lược mang tính thời đại. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên một hệ thống quan điểm về đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ trí thức nhằm đáp ứng với yêu cầu trong từng thời kỳ cách mạng. Kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về trí thức, Đảng ta đã luôn quan tâm tới việc tập hợp, xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, phát huy và nâng cao vai trò của đội ngũ trí thức để tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; góp phần vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; hướng đến mục tiêu dân giàu, nước mạnh; xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; trí thức; sử dụng; đào tạo đội ngũ trí thức.

ABSTRACT: Intellectuals the main force, the core of knowledge creation and dissemination, contributing significantly to social progress. Developing and promoting intellectuals' brainpower is an timely strategy. President Ho Chi Minh put forward a system of ideas on training, retraining and using intellectuals to meet the demands of each revolutionary period. Inheriting and applying Ho Chi Minh's thoughts on intellectuals, the Party has always concerned about gathering, building, training, fostering, promoting and enhancing the role of intellectuals in order to create high quality human resources; contributing to speed up the industrialization and modernization of the country towards "rich people, strong country; democratic, fair, civilized society".

Key words: Ho Chi Minh; intellectuals; using; training intellectuals.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trí thức có một vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội, nhất là trong thời đại ngày nay khi mà hầu hết các quốc gia đều rất coi trọng việc xây dựng nền kinh tế tri thức, một nền kinh tế mà

hàm lượng trí tuệ được đưa vào nhiều nhất, trực tiếp nhất trong quá trình sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm. Có thể nói, xây dựng và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức là chiến lược mang tính thời đại. Trong mọi thời đại, tri thức không chỉ là

^(*) ThS. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, dinhthehoang91@gmail.com, Mã số: TCKH11-21-2018

lực lượng chủ yếu truyền bá tri thức mà còn là lực lượng nòng cốt trong sáng tạo tri thức, góp phần to lớn vào sự tiến bộ xã hội. Trong suốt tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam luôn có truyền thống hiếu học, cần cù, thông minh và sáng tạo. Từ ngàn xưa, cha ông ta đã luôn xem “hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu rồi xuống thấp” [4, tr.9]. Trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập hào hùng của dân tộc Việt Nam và đặc biệt là trong sự nghiệp đổi mới xây dựng đất nước, trí thức Việt Nam là một nguồn lực tiêu biểu cho nguồn trí tuệ của dân tộc, đã luôn gắn bó với sự nghiệp cách mạng, chịu đựng gian khổ, hy sinh, rèn luyện và trưởng thành cả về số lượng cũng như chất lượng, đã có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng chung của cả dân tộc.

2. NỘI DUNG

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đã sáng lập và rèn luyện Đảng ta, người đã đặt nền móng và lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh, giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong suốt quá trình hoạt động của mình, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến đội ngũ trí thức và trong di sản quý báu của Người để lại tuy không có một tác phẩm nào bàn riêng về vấn đề trí thức, nhưng thông qua các tác phẩm, những bài viết, những bài nói chuyện và thực tiễn vận dụng của Người, tư tưởng Hồ Chí Minh về trí thức chứa đựng những nội dung sâu sắc. Đó không phải là sự ngẫu nhiên mà là kết quả của một quá trình hoạt động cách mạng sinh động, phản ánh đặc điểm và yêu

cầu của cách mạng Việt Nam trong cả cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Từ việc kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và sự tiếp thu những quan điểm của phương Đông và phương Tây; đặc biệt là quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về trí thức, cùng với sự nhận thức sâu sắc về vai trò của trí thức trong xã hội nói chung và sự nghiệp cách mạng nói riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên một hệ thống quan điểm về việc đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ trí thức nhằm đáp ứng với yêu cầu trong từng thời kỳ cách mạng.

Trước hết trong quan niệm về trí thức, Hồ Chí Minh viết: “Trí thức là hiểu biết. Trong thế giới chỉ có hai thứ hiểu biết: một là hiểu biết sự tranh đấu sinh sản. Khoa học tự nhiên do đó mà ra. Hai là hiểu biết tranh đấu dân tộc và tranh đấu xã hội. Khoa học xã hội do đó mà ra. Ngoài hai cái đó, không có trí thức nào khác. Một người học xong đại học, có thể gọi là trí thức. Song y không biết cày ruộng, không biết làm công, không biết đánh giặc, không biết làm nhiều việc khác. Nói tóm lại: công việc thực tế, y không biết gì cả. Thế là y chỉ có trí thức một nửa. Trí thức của y là trí thức học sách, chưa phải trí thức hoàn toàn. Y muốn thành một người trí thức hoàn toàn, thì phải biết đem trí thức đó áp dụng vào thực tế” [5, t.5, tr.275]. Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập năm 1930, Hồ Chí Minh đã kêu gọi trí thức cùng các tầng lớp nhân dân khác hãy ủng hộ Đảng, gia nhập Đảng để đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam. Trong *Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* của Đảng, Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, thanh

niên, Tân Việt,...” [5, t.3, tr.3] để lôi kéo tầng lớp trí thức đi theo cách mạng. Trong bài viết *Đảng Lao động Việt Nam với lao động trí óc*, Hồ Chí Minh xác định trí thức là “những người lao động trí óc”, “là thầy giáo, thầy thuốc, kỹ sư, những nhà khoa học, văn nghệ, những người làm bàn giấy,...” [5, t.7, tr.71]. Hồ Chí Minh cho rằng, đội trí thức là lực lượng có vị trí, vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp cách mạng. Vai trò của đội ngũ trí thức theo Hồ Chí Minh là phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc; đồng hành với dân tộc, cùng dân tộc tiến hành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước phồn vinh. Thực tiễn đã cho thấy, từ trong quá khứ cho đến hiện tại, đội ngũ trí thức đã và sẽ là lực lượng nòng cốt trong sáng tạo và truyền bá tri thức. Việc đánh giá con người là việc khó, việc đánh giá cán bộ, đánh giá trí thức lại càng khó hơn nhất là trong xã hội hiện đại ngày nay, trí thức càng trở thành nguồn lực đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển, tạo nên sức mạnh của mỗi dân tộc, mỗi quốc gia.

Về vai trò của trí thức, Hồ Chí Minh đã luôn khẳng định trí thức là một bộ phận quan trọng của dân tộc Việt Nam, Người viết: “Trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc. Ở nước khác như thế, ở Việt Nam càng như thế. Chứng thực là trong cuộc kháng chiến cứu quốc này, những người trí thức Việt Nam đã chung một phần quan trọng. Một số thì trực tiếp tham gia vào công việc kháng chiến, hy sinh cực khổ, chen vai thích cánh với bộ đội nhân dân. Một số thì hăng hái hoạt động giúp đỡ ở ngoài,... Địa vị những người trí thức ái quốc Việt Nam sẽ là cùng với toàn thể đồng bào, kiến thiết một nước Việt Nam mới, một nước Việt

Nam thống nhất và độc lập, dân chủ, tự do, hạnh phúc” [5, t.5, tr.184]. Chính vì quý trọng trí thức nên Hồ Chí Minh cho rằng, trí thức cũng là một bộ phận quan trọng trong lực lượng cách mạng; giai cấp công nhân cùng với giai cấp nông dân cần phải liên kết chặt chẽ với đội ngũ trí thức. Do đó Người yêu cầu: “Công, nông, trí cần phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối” [5, t.10, tr.376]. Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cũng đặt ra yêu cầu, trí thức phải gắn bó, phải chủ động gần gũi với giai cấp công - nông, Người nói: “Trên con đường tiến tới đoàn kết, tôi thiết tưởng trí thức ta nên tự động đi bước trước tiến đến công nông và tôi chắc rằng công nông sẽ nhiệt liệt hoan nghênh trí thức” [5, t.10, tr.372]. Qua nghiên cứu những trước tác của Hồ Chí Minh, khái quát lại theo quan niệm của Hồ Chí Minh: trí thức là những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao, đạo đức và nhân cách tốt, hiểu biết rộng và biết đem những kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ và sự hiểu biết của mình áp dụng vào thực tế, cống hiến phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước, phục vụ xã hội chứ không xa rời thực tế.

Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về sự đánh giá thẳng thắn, công bằng và khách quan về những ưu, khuyết điểm, những thế mạnh và hạn chế của trí thức. Hồ Chí Minh hết sức trọng dụng, tôn vinh, thương yêu trí thức, nhưng Người cũng chỉ rõ thương yêu là giúp đỡ chứ không phải là vỗ về, nuông chiều bỏ mặc họ. *Về đặc điểm* của trí thức, trong các buổi nói chuyện với trí thức tại các lớp chính huấn cán bộ, Hồ Chí Minh đã hết sức nghiêm khắc, công bằng và sáng suốt trong việc đánh giá trí thức. Về *ưu điểm*, Hồ Chí Minh nhận xét:

“Trí thức Việt Nam có đầu óc dân tộc và đầu óc cách mạng. Vì cũng có đầu óc dân tộc và vì học thức nên xem được sách, biết được dân chủ, biết được lịch sử cách mạng, nhất là lịch sử cách mạng Pháp, nên dễ hấp thụ được tinh thần cách mạng. Trí thức Việt Nam khác với trí thức tư bản đế quốc như vậy. Cũng vì vậy lúc đã hiểu biết, trí thức ta sẽ theo cách mạng,... Trong mấy năm kháng chiến, một bộ phận lớn trí thức Việt Nam đã chịu khó chịu khổ đi với kháng chiến, phục vụ kháng chiến” [5, t.8, tr.54] và Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chúng ta có quyền tự hào rằng: Những người lao động trí óc ở Việt Nam đều đứng trong hàng ngũ kháng chiến” [5, t.7, tr.72]. Về *khuyết điểm*, trong bài nói chuyện tại buổi khai mạc Lớp chính huấn cán bộ đảng, dân, chính ở cơ quan Trung ương ngày 6 tháng 2 năm 1953, Hồ Chí Minh cho rằng nền giáo dục nhồi sọ, chia rẽ, nô lệ của đế quốc phong kiến đã làm cho anh chị em trí thức do chế độ cũ tạo ra có những khuyết điểm. Những khuyết điểm mà Hồ Chí Minh phê bình, đầu tiên đó là *cá nhân chủ nghĩa*, Người nói: “cái gì cũng chỉ biết có mình và gia đình mình chứ ít khi nghĩ đến cái gia đình lớn là dân tộc, cái mình lớn hơn là phải hoà vào với dân tộc” [5, t.8, tr.55]. Và chính cái khuyết điểm này lại nảy sinh ra khuyết điểm khác, Hồ Chí Minh cho rằng một bộ phận trí thức có tính *không kiên quyết*: “Làm việc gì cũng thiếu kiên quyết. Lúc vui, hứng lên thì làm. Nếu gặp trở ngại hay thất bại là thụt lùi. Vì không kiên quyết nên dễ lung lay” [5, t.8, tr.55]. Chính cái *không kiên quyết* đã làm nảy sinh cái *thái độ bàng quan*, Hồ Chí Minh nói: “Một thái độ gọi là ngoài giai cấp. Tức là cho mình là

trí thức thì không đứng ở phe nào. Cho rằng phe nào cũng có cái hay cái dở. Cách mạng cũng có cái hay, đế quốc cũng có cái hay. Công nhân thì mộc mạc nhưng thô tục, đế quốc có cái “lịch sự văn minh” [5, t.8, tr.54]. Hồ Chí Minh cho rằng một cá nhân khi đứng trong xã hội không thể đứng ngoài sự nghiệp lớn lao chung được; mà người trí thức phải quán triệt tư tưởng, phải có lập trường dứt khoát, chung ý chí với cả dân tộc. Nếu người trí thức mà lập trường không dứt khoát, không kiên định, kiên cố; không có ý chí đứng về phe bị áp bức bóc lột thì cũng giống như “cây mía giữa máy ép” hay như “ngồi giữa hai ghế thì nhất định sẽ ngã”, bởi vì lập trường không phải là cái hôm nay có thể như vậy nhưng mai lại có thể thay đổi. Lập trường mà không vững vàng thì trong một xã hội có giai cấp khi biến chuyển mạnh mẽ thì chắc chắn sẽ bị tách rời, đè bẹp. Bên cạnh đó, trí thức còn có *óc làm thuê*, tức là làm việc theo cách “ăn cơm chúa mùa tối ngày”. Một bộ phận trí thức vẫn còn bảo thủ, khi làm việc thì không có sáng kiến, trước thế nào là sau cứ làm thế mà không chịu nghĩ ra cái mới, nghĩ đến cái mới là ngại, không muốn tiến bộ. Và cũng chính từ gốc cá nhân chủ nghĩa nên trí thức thường hay so đo về địa vị, tức là “không căn cứ vào công việc của mình, vào năng lực của mình mà cứ so sánh anh này là trưởng phòng, chủ nhiệm, anh kia là phó phòng, phó chủ nhiệm” [5, t.8, tr.55].

Về vấn đề đào tạo và sử dụng trí thức, từ những đánh giá về cả những ưu điểm và khuyết điểm, Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: “Đảng và Chính phủ rất chú ý đến việc giúp đỡ anh em *trí thức cũ* tiến bộ, cải tạo tư tưởng, đồng thời tạo ra *trí thức mới* từ lớp

công nhân, nông dân ra” [5, t.5, tr.56]. Vì vậy, dù là *trí thức cũ* hay *trí thức mới* thì cũng phải là một bộ phận của những người chủ nước nhà, cùng với liên minh công - nông mà bảo vệ và dựng xây Tổ quốc. Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cho rằng sử dụng trí thức, nhân tài phải bao gồm từ quan tâm, chăm sóc, sử dụng, phát huy và xây dựng nền tảng trí thức cho các thế hệ tiếp theo. Với Hồ Chí Minh việc quan tâm, chăm sóc trí thức, nhân tài không chỉ để tập hợp những “người tài trong thiên hạ” mà sâu xa hơn, trong tầm nhìn xa trông rộng của Người thì kết hợp giữa cải tạo trí thức cũ với xây dựng trí thức mới, công - nông trí thức hóa chính là kế sách lâu dài đảm bảo cho Cách mạng Việt Nam có được sự kế thừa giữa thế hệ đi trước và thế hệ đi sau bằng một nền tảng trí thức vững chắc. Sự quan tâm đối với trí thức của Hồ Chí Minh là động lực mạnh mẽ động viên, khích lệ nhân tài phấn đấu hy sinh vì nghĩa lớn, cống hiến hết mình cho dân, cho nước. Quan điểm về sử dụng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ trí thức của Hồ Chí Minh vì thế đã trở thành những bài học đặc biệt sinh động, quý báu và thiết thực, có ý nghĩa quan trọng đối với cách mạng Việt Nam trong mọi thời kỳ.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về trí thức, trong suốt tiến trình của cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã luôn quan tâm tới việc tập hợp, xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển và sử dụng đội ngũ trí thức. Quán triệt sâu sắc tư tưởng của Hồ Chí Minh về vai trò của trí thức trong đời sống xã hội, trải qua hơn 30 năm của công cuộc Đổi mới, Việt Nam đã và đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước để Việt Nam nhanh chóng trở thành

một nước công nghiệp hiện đại trong thời gian sớm nhất. Để thực hiện mục tiêu đó, yếu tố con người đóng vai trò hết sức quan trọng, đặc biệt là đội ngũ trí thức nhất là trong giai đoạn hiện nay, giai đoạn bùng nổ của khoa học công nghệ, các quốc gia trên thế giới đang ganh đua với nhau bước vào thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, Việt Nam cũng không và càng không thể đứng ngoài quá trình vận động, biến đổi liên tục của xã hội. Chính vì vậy, Đảng và Nhà nước ta đã đưa nhiều quyết sách về trí thức, xác định nhiệm vụ của trí thức Việt Nam là phải không ngừng phát triển và đóng vai trò làm yếu tố đặc biệt quan trọng của nguồn nhân lực, là một trong những động lực thúc đẩy sự phát triển xã hội tiến nhanh, tiến xa và bền vững, góp phần quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về trí thức và trên cơ sở nghiên cứu thực trạng, những vấn đề đặt ra của đội ngũ trí thức Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới; Đảng ta đã đề ra phương hướng xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ X, Đảng ta đã có nghị quyết riêng về vấn đề trí thức tại Hội nghị Trung ương lần thứ 7; cụ thể là nghị quyết số 27-NQ/TW ban hành ngày 6 tháng 8 năm 2008 về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước: “Trí thức Việt Nam là lực lượng sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng nền kinh tế trí

thức phát triển và nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững” [2, tr.91]. Qua nghị quyết đó, Đảng ta đã đưa ra quan điểm khá toàn diện và sâu sắc về vị trí, vai trò của trí thức, đồng thời có quan điểm cụ thể về nhiệm vụ xây dựng, đào tạo, sử dụng, phát huy tiềm năng của đội ngũ trí thức Việt Nam. Nội dung Nghị quyết cho thấy nhận thức của Đảng về trí thức đã có bước phát triển lớn, thể hiện tính khách quan và toàn diện, nhìn thấy và đánh giá đúng vai trò và tầm quan trọng của trí thức đối với xã hội cũng như đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Trong đó, những vấn đề như làm rõ khái niệm về trí thức, vai trò của trí thức, mối quan hệ của trí thức với các lực lượng xã hội khác, quan điểm về đào tạo, sử dụng và phát huy vai trò của trí thức cơ bản được giải quyết.

Thực tiễn đã cho thấy, trong mọi thời kỳ lịch sử phát triển của thế giới cũng như của đất nước ta, đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt trong sáng tạo và truyền bá tri thức, có vai trò vô cùng quan trọng trong việc sáng tạo ra những giá trị tinh thần cũng như vật chất của nhân loại. Trong xã hội hiện đại ngày nay, trí thức càng trở thành nguồn lực đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển, tạo nên sức mạnh của mỗi dân tộc, mỗi quốc gia. Việt Nam đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; xã hội đang rất cần các nhà khoa học có trình độ, có trí thức và có đạo đức; cốt lõi làm sao phát huy vai trò trí thức là nhân tố quan trọng quyết định

thắng lợi sự nghiệp đổi mới của đất nước; mục tiêu cao cả đó tất cả cũng là cho con người và vì con người. Vì vậy, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa X đã xác định rõ ba quan điểm chỉ đạo.

Một là, trí thức Việt Nam là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững.

Hai là, xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của Đảng và Nhà nước giữ vai trò quyết định. Trí thức có vinh dự và bổn phận trước Tổ quốc và dân tộc, không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, đóng góp nhiều nhất cho sự phát triển của đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Ba là, thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo của trí thức vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động nghề nghiệp của trí thức. Trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến; có chính sách đặc biệt với nhân tài của đất nước.

3. KẾT LUẬN

Từ những phương hướng chủ yếu nhằm xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần thực hiện hiệu quả hơn nữa năm giải pháp cơ bản được Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa X đã xác định như: hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức; xây dựng chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức; tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức; củng cố và phát triển các hội trí thức; và nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với trí thức để xây dựng và phát huy đội ngũ trí thức Việt Nam là hết sức cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

Trong thời đại ngày nay, khi mà khoa học, công nghệ phát triển và phổ biến nhanh chóng, nền kinh tế trí thức không chỉ là một xu thế phát triển mà đã trở thành một thực tế sinh động, khẳng định như một tất yếu phát triển của nhân loại thì vai trò, vị trí của đội

ngũ trí thức càng trở nên to lớn và quan trọng hơn. Chủ tịch Hồ Chí Minh bản thân cũng là một trí thức yêu nước đi làm cách mạng nên Người đã nhận thấy và đánh giá cao vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức trong cách mạng giải phóng dân tộc cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước. Tư tưởng Hồ Chí Minh về trí thức là tổng hòa các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tinh hoa tư tưởng văn hóa của nhân loại và dân tộc. Có thể nói, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về trí thức và cách mà Người xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đề cao vai trò đội ngũ trí thức; Đảng ta đã nhận thức sâu sắc vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức mà phát huy vai trò và nâng cao năng lực của đội ngũ này để xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo nguồn lực nội sinh, góp phần vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương X*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Thân Nhân Trung (2013), *Hiền tài là nguyên khí quốc gia*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh (2012), *Xây dựng đội ngũ trí thức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Đức Vương (2014), *Thực trạng và giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới đất nước*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 04-9-2018. Ngày biên tập xong: 10-09-2018. Duyệt đăng: 24-9-2018